

Số: 256 /2024/QĐST-HNGĐ

Thạch Thắt, ngày 29 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 219/TB-TA ngày 10 tháng 10 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà Đỗ Thị H, sinh năm 1981;

CCCD số 01181009133 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 27/4/2021;

Nơi cư trú: Thôn C, thị trấn L, huyện T, thành phố Hà Nội;

2. Ông Nguyễn Đăng B (Nguyễn Thanh B1), sinh năm 1977;

CCCD số 001077038948 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 21/9/2021;

Nơi cư trú: Thôn C, thị trấn L, huyện T, thành phố Hà Nội;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Bà H và ông B1 tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn L, huyện T, thành phố Hà Nội ngày 10/9/2002 theo Giấy đăng ký kết hôn số 21/2002. Sau kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận đến tháng 6/2017, thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do ông B1 có quan hệ với người phụ nữ khác dẫn đến vợ chồng bất đồng với nhau. Từ đó vợ chồng mâu thuẫn căng thẳng, không thể chung sống được với nhau nên ông B1, bà H đã sống ly thân từ tháng 8/2023 đến nay. Nay ông B1, bà H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng căng thẳng nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn..

[2] *Về con chung:* Bà H và ông B1 có hai con chung là Nguyễn Mạnh N,

sinh ngày 13/10/2003 và Nguyễn Phúc Tuệ D, sinh ngày 20/10/2010. Ông B1, bà H thỏa thuận giao cháu Nguyễn Phúc T D cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng. Cháu Nguyễn Mạnh N đã trưởng thành việc ở với ai là quyền của cháu..

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông B1 tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng/ tháng kể từ tháng 11/2024 cho đến khi cháu Dương đ 18 tuổi.

[3] Về tài sản chung: Không có.

[4] Về lệ phí: Bà Đỗ Thị H và ông Nguyễn Đăng B mỗi người phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Bùi Thị H1 và ông Nguyễn Đăng B (Nguyễn Thanh B1).

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Phúc Tuệ D, sinh ngày 20/10/2010 cho bà H1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông B1 được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

Về cấp dưỡng nuôi con chung; Ông B1 cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng kể từ tháng 11/2024 đến khi cháu Dương đ 18 tuổi.

- Về tài sản, nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án:

Bà Bùi Thị H1 và ông Nguyễn Đăng B (Nguyễn Thanh B1) mỗi người phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn. Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí bà H1, ông B1 đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thất. (theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 00118073 ngày 10/10/2024 và số 0018074 ngày 10/10/2024 của C cục thi hành án dân sự huyện T, thành phố Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất;
- UBND thị trấn Liên Quan, huyện Thạch Thất;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Thủy

